

NGHỊ ĐỊNH
Về thành lập và Quy chế hoạt động
của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Chính phủ ban hành Nghị định về thành lập và Quy chế hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định về thành lập và Quy chế hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa (viết tắt là Quỹ).

2. Nghị định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có hỗ trợ nguồn tài chính cho Quỹ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thành lập và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa.

Điều 2. Tên gọi và địa vị pháp lý của Quỹ

1. Tên gọi: Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa.

2. Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa là Quỹ quốc gia được Chính phủ thành lập và giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trực tiếp quản lý nhằm huy động nguồn lực bổ sung phục vụ phát triển nghề cá, đầu tư cho các hạng mục, công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần

nghe cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai, phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa chưa được ngân sách nhà nước đầu tư hoặc đầu tư chưa đủ.

3. Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.

4. Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tiền gửi đối với nguồn gốc từ ngân sách nhà nước tại Kho bạc nhà nước và mở tài khoản tiền gửi đối với nguồn từ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ tại Kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính của Quỹ theo quy định.
2. Tài trợ cho các hoạt động, dự án phục vụ phát triển nghề cá, đầu tư phát triển nghề cá, đầu tư cho các hạng mục, công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai, phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa chưa được ngân sách nhà nước đầu tư hoặc đầu tư chưa đủ.
3. Thực hiện chế độ báo cáo, kế toán theo quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.
4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
5. Công bố công khai quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ, báo cáo tình hình thực hiện Quỹ theo quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.
6. Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA QUỸ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Cơ quan điều hành Quỹ.

Điều 5. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ có không quá 05 thành viên, gồm: Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và các Ủy viên.
2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Phó Chủ tịch và các Ủy viên là lãnh đạo Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa và đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Trường Sa.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định.

Điều 6. Cơ quan điều hành Quỹ

1. Cơ quan điều hành Quỹ bao gồm: Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ nghiệp vụ.

2. Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Phó giám đốc, Kế toán trưởng cơ quan điều hành Quỹ do Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm.

4. Cán bộ nghiệp vụ cơ quan điều hành Quỹ do Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Chương III QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, theo quy định tại Nghị định này và theo Điều lệ của Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành. Việc sử dụng Quỹ phải đúng mục đích, tiết kiệm, kịp thời và có hiệu quả.

2. Thường xuyên vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ, tài trợ cho Quỹ để triển thúc đẩy việc bổ sung nguồn lực phục vụ phát triển nghề cá, đầu tư phát triển nghề cá, đầu tư cho các hạng mục, công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai, phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa chưa được ngân sách nhà nước đầu tư hoặc đầu tư chưa đủ.

Điều 8. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ

1. Các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng thẩm quyền.

2. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người đứng đầu cơ quan quản lý về thực hiện nhiệm vụ được giao, kết quả công việc, ý kiến biểu quyết, bỏ phiếu thông qua quyết nghị, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ được sử dụng nhân sự nơi công tác để tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Nguyên tắc làm việc của Cơ quan điều hành Quỹ

1. Các thành viên của Cơ quan điều hành Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng thẩm quyền.

2. Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ là đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

3. Phó Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ và pháp luật về những nhiệm vụ đã được phân công. Trường hợp Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ vắng mặt, Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ ủy quyền cho Phó Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ.

4. Kế toán trưởng cơ quan điều hành Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật Kế toán.

5. Cán bộ nghiệp vụ cơ quan điều hành Quỹ có nhiệm vụ tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ giao.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành.

Điều 10. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, trong trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo phía có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

a) Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ để xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Hội đồng quản lý Quỹ họp bất thường để giải quyết các vấn đề cấp bách trong trường hợp cần thiết.

b) Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tham dự. Nội dung và kết luận các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ đều phải được ghi thành biên bản, nghị quyết (nếu cần) và được gửi đến tất cả các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành.

Chương IV CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 11. Nguồn tài chính của Quỹ

1. Nguồn hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
2. Nguồn đóng góp, viện trợ và tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước; bao gồm tự nguyện hoặc tài trợ có mục đích.
3. Nguồn lãi từ tài khoản tiền gửi (nếu có).
4. Nguồn tồn dư Quỹ hàng năm.
5. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Điều 12. Nội dung chi

1. Thực hiện hỗ trợ các hoạt động, dự án phục vụ việc thúc đẩy phát triển nghề cá; đầu tư cho các hạng mục, công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai, phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa chưa được nhà nước đầu tư hoặc nhà nước đầu tư chưa đủ.
2. Kinh phí chi hoạt động của Quỹ, gồm: chi chế độ phụ cấp theo quy định, chi văn phòng phẩm, chi chế độ hội họp và các khoản chi cần thiết khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định. Kinh phí chi hoạt động của Quỹ được bố trí trong chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 13. Chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán

1. Chế độ tài chính:
 - a) Hằng năm, cơ quan điều hành Quỹ thành lập kế hoạch tài chính gồm: kế hoạch hoạt động, kế hoạch thu, kế hoạch chi tài chính gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định;
 - b) Hằng năm, cơ quan điều hành Quỹ lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán;
 - c) Tồn dư Quỹ cuối năm trước được chuyển sang năm sau.
2. Chế độ kế toán, kiểm toán, quản lý tài sản và công khai tài chính
 - a) Thực hiện công tác hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật;
 - b) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính.

Điều 14. Báo cáo, phê duyệt dự toán, quyết toán

1. Hằng năm, vào thời điểm yêu cầu xây dựng dự toán ngân sách theo quy định, cơ quan điều hành Quỹ có trách nhiệm báo cáo đánh giá tình hình thu, chi của Quỹ năm hiện hành và dự kiến thu, chi của Quỹ năm dự toán theo biểu mẫu do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa báo cáo Bộ Tài chính tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm hiện hành, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ để báo cáo Chính phủ cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Việc sử dụng kinh phí từ Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 10 Nghị định này được quyết toán như sau:

a) Đối với các nhiệm vụ chi sử dụng một phần hoặc toàn bộ nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước được quyết toán theo quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng, đầu tư công và ngân sách nhà nước;

b) Đối với các nhiệm vụ chi sử dụng nguồn vốn từ Quỹ không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thực hiện quyết toán theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng và theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân tài trợ phù hợp với thực tiễn và chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển huyện Đảo Trường Sa (nếu có).

4. Kết thúc năm, cơ quan điều hành Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi của Quỹ theo biểu mẫu do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quý I năm sau. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, phê duyệt quyết toán Quỹ theo quy định hiện hành.

5. Đối với nguồn thu, chi của Quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, kết thúc năm, cơ quan điều hành Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính tỉnh Khánh Hòa để thực hiện ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước và tổng hợp vào quyết toán ngân sách tỉnh Khánh Hòa theo quy định hiện hành.

Điều 15. Thanh tra và giám sát hoạt động của Quỹ

1. Quỹ chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị định này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm:

a) Quản lý Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa theo quy định của Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa và các biểu mẫu theo quy định tại Điều 14 Nghị định này;

c) Tổ chức huy động hỗ trợ từ ngân sách nhà nước của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; huy động nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước cho Quỹ;

d) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa;

đ) Quản lý, giám sát hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa;

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc xây dựng kế hoạch công tác thu, chi và quản lý sử dụng nguồn thu của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật;

g) Chỉ đạo việc công khai thông tin về Quỹ theo quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan;

h) Trước khi xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng cảng cá, cơ sở chế biến, dịch vụ hậu cần nghề cá và các công trình thiết yếu khác phòng, chống thiên tai phục vụ dân sinh tại huyện Trường Sa phải thống nhất với Bộ Quốc phòng bằng văn bản.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ cho Quỹ.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được thực hiện trong thời hạn triển khai Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội về thí

điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Minh Khái